TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 273/2024/HS - ST
Ngày 16 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiện, Ông Trần Thành Vân.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lầu Bá Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 228/2024/HSST ngày 01 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2024/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 314/2024/HSST- QĐ ngày 22 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vì Văn H** – Sinh năm 2000; Nơi cư trú: Bản C, xã C1, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Vì Văn E và bà Lường Thị B; Bị cáo chưa có vợ, con;

- Tiền án:

+ Bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự tại bản án số 134/2019/HSST ngày 19/11/2019.

+ Bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự tại bản án số 16/2021/HS-ST ngày 09/11/2021.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 06/8/2021 bị Công an huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính 6.000.000đ về hành vi đánh bạc và rủ rê người khác đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ 27/02/2024, chuyển tạm giam từ ngày 07/3/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Tòng Văn H1, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Bản C, xã C1, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

2. Lò Văn K, sinh ngày 08/11/2005. Nơi cư trú: Bản B, xã C1, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 25 phút, ngày 27/02/2024 tổ công tác Công an huyện S phối hợp với Công an xã C2, huyện S, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra thủ tục hành chính tạm trú, tạm vắng tại nhà nghỉ Thu Hà thuộc bản H3, xã C2, huyện S, Sơn La thì phát hiện phòng nghỉ 202 của nhà nghỉ có Vì Văn H và Lò Văn K. Quá trình làm việc đã phát hiện, thu giữ của H 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 04 viên nén hình tròn màu hồng, 01 chai nhựa làm tẩu hút ma túy, 01 bật lửa gas và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém, 02 chiếc điện thoại di động. Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô có biển kiểm soát 26C1 - 351.71.

Ngày 27/02/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã tiến hành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định, niêm phong mẫu giám định và vật chứng thu giữ của H. Kết quả: 04 viên nén màu hồng có tổng khối lượng là 0,44 gam. Trích 01 viên có khối lượng 0,11 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu H. Còn lại 03 viên có khối lượng 0,33 gam làm vật chứng lưu kho, ký hiệu L.

Kết luận giám định số: 593/KL-KTHS ngày 29/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Kết luận: *"Mẫu ký hiệu ký hiệu H gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,44 gam; Loại Methamphetamine"*.

Quá trình điều tra bị cáo Vì Văn H khai nhận: Khoảng 18 giờ, ngày 25/02/2024 H đến nhà ông Tòng Văn H1 mượn được chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 26C1 - 351.71 của ông H1 nói là đi chơi với bạn. Sau đó H vào thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ Thu Hà thuộc bản H3, xã C2, huyện S, tỉnh Sơn La. Đến khoảng 07 giờ ngày 26/02/2024, H mang theo số tiền 250.000đ rồi điều khiển chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 26C1 - 351.71 đến bản D, xã T, huyện S, tỉnh Sơn La để tìm mua ma tuý đem về sử dụng. Khi H đến bản D thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ tên, tuổi và địa chỉ đang đi bộ dọc đường. H hỏi người đàn ông này để mua Hồng phiến với là 200.000đ. Người đàn ông nhận tiền rồi đưa cho H 01 gói Nilon màu trắng bên trong có chứa 06 viên Hồng phiến. Sau khi mua được ma túy H cất giấu gói ma túy trong túi quần rồi điều khiển xe về nhà họ hàng chơi. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày H đến nhà nghỉ Thu Hà thuê phòng nghỉ số 202 và dùng vỏ chai nhựa đã có sẵn ở trong

phòng làm tẩu hút ma túy, lấy bật lửa gas có sẵn và giấy bạc trong bao thuốc lá làm công cụ để chuẩn bị sử dụng ma tuý. Sau đó, H gọi điện thoại cho Lò Văn K, sinh năm 2005 ở bản B, C1, S, Sơn La qua ứng dụng Messenger đến để cùng sử dụng ma tuý. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày K đến phòng nghỉ gặp H. Cả hai đi vào trong nhà tắm, tại đây H bỏ 02 viên hồng phiến ra sử dụng bật lửa ga và mảnh giấy bạc, tẩu nhựa để sử dụng ma túy bằng hình thức đốt hít. H sử dụng trước và sau đó chuyển tẩu cho K hít hết phần còn lại. Sử dụng xong H dùng mảnh Nilon màu trắng ban đầu gói 04 viên Hồng phiến còn lại rồi cất vào trong ngăn kéo tủ trong phòng nghỉ, khi nào tiếp tục sử dụng sẽ bỏ ra cùng K sử dụng và không nói cho K biết việc cất giấu ma túy.

Đến khoảng 02 giờ 25 phút, ngày 27/02/2024 khi H và K đang ngủ ở trong phòng thì bị Tổ công tác công huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã C2 làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng, tài sản như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 172/CT-VKSSM ngày 01 tháng 7 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Vì Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy, theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vì Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội Tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy. Xử phạt bị cáo như sau:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm a khoản 1 Điều 55: Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 05 năm - 05 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, từ 07 năm - 07 năm 06 tháng về tội Tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là từ 12 năm - 13 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng 01 mảnh nilon, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động; Chấp nhận việc CQCSĐT đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tòng Văn H1 01 xe mô tô có biển kiểm soát 26C1 - 351.71.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tòng Văn H1 vắng mặt tại phiên tòa, tại lời khai có trong hồ sơ vụ án ông H1 trình bày như sau: Ông là họ hàng xa với bị cáo H, chiếc xe mô tô bị thu giữ trong vụ án là tài sản của ông cho bị cáo

mượn; khi bị cáo sử dụng xe vào việc đi mua ma túy ông không biết. Chiếc xe đã được CQCSĐT trả lại cho ông, ông nhất trí và không có ý kiến gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn K vắng mặt tại phiên tòa, tại lời khai có trong hồ sơ vụ án K trình bày như sau: Ngày 27/02/2024 K được bị cáo H gọi điện qua ứng dụng messager rủ đến nhà nghỉ Thu Hà để sử dụng ma túy. Chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO bị thu giữ trong vụ án là chiếc điện thoại sử dụng để trao đổi về việc đi sử dụng ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với nội dung bản cáo trạng truy tố, lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ và xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 02 giờ 30 phút, ngày 27/02/2024 đối với Vì Văn H cùng vật chứng là một gói nilon chứa 04 viên nén màu hồng cùng bật lửa ga, tẩu tự chế, mảnh giấy bạc đã cháy xém; Kết luận giám định số 593/KL-KTHS ngày 29/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đối với 04 viên nén màu hồng kết luận là ma túy: *"... 0,44 gam Loại Methamphetamine"*.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/02/2024 khi bị cáo Vì Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,44 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, hành vi này của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định

tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngay trước đó bị cáo H đã có hành vi cung cấp ma túy và các dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: tẩu tự chế, bật lửa ga, giấy bạc cho K sử dụng ma túy ngay tại phòng nghỉ H đã thuê trước, hành vi này của H đã phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Vì Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên ngày 09/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Như vậy, bị cáo Vì Văn H đã có 01 tiền án với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm chưa được xoá án tích lại tiếp tục phạm tội mới nên thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù và điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ 07 đến 15 năm tù.

Như vậy, nội dung Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu đã bị Công an huyện Sông Mã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc và rủ rê người khác đánh bạc, cho thấy ý thức chấp hành pháp luật rất kém của bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo đều thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, khi lượng hình cần phải đưa ra một mức án tương xứng, phù hợp với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đặc điểm về nhân thân của bị cáo để đưa ra một mức án phù hợp nhất nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật mà vẫn đảm bảo biện pháp giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy thu giữ còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành cùng mảnh nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động là tài sản sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu Sung ngân sách Nhà nước.

[7] Các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra, xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 26C1 - 351.71 xác định được là tài sản hợp pháp của ông Tòng Văn H1 cho bị cáo mượn, khi bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy ông H1 không biết. Ông H1 đã được CQCSĐT trả lại xe, ông H1 nhất trí và không có ý kiến gì. Do vậy, chấp nhận việc đã trả lại xe của CQCSĐT đối với ông Hiên.

Đối với Lò Văn K đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng Vì Văn H. Quá trình điều tra xác định được K chỉ được H rủ đến để sử dụng ma túy. Khi K đến phòng nghỉ do H thuê trước đó thì được H cho hít ma túy còn lại từ tẩu mà H sử dụng bằng hình thức đốt hít trước. Việc H tàng trữ 04 viên hồng phiến K hoàn toàn không biết. Do đó, K không đồng phạm với H về các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng phép chất ma túy, quy định tại Điều 249 và Điều 255 BLHS. Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Lò Văn K đã vi phạm khoản 1, Điều 23 Nghị định số: 144/CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội… Quyết định số: 0007318/QĐ-XPHC ngày 13/6/2024 của Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn K, số tiền là 1.500.000đ là có căn cứ chấp nhận.

Đối với Phạm Thị Hà là chủ sở hữu nhà nghỉ Thu Hà. Quá trình điều tra xác định bà Hà không biết việc Vì Văn H tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trong nhà nghỉ nên không có căn cứ để xử lý đối với bà Hà.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

- Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vì Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội Tổ chức sử dụng phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là 12 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,33 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh ni lon. Tất cả được đựng trong 01 phong bì được niêm phong, dán kín theo đúng quy định của pháp luật; trên giấy niêm phong ở mặt sau phong bì có mã số 0023422. 01 tẩu tự chế, 01 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc đã cháy xém.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO của Lò Văn K, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 của bị cáo Vì Văn H.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 163/QĐ – VKS ngày 01/7/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

- Chấp nhận việc CQCSĐT đã trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Tòng Văn H1: 01 xe mô tô có biển kiểm soát 26C1 - 351.71.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án (ngày 16/9/2024), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung